**UBND QUẬN BÌNH THẠNH**

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**LÊ VĂN TÁM**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản ngắn. (Ngữ liệu ngoài sgk) | 4 |  |  | 2 |  |  |  |  | **40** |
| **2** | **Viết** | - Viết đoạn văn theo chủ đề  - Thuyết minh về món ăn |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 | **60** |
| **Tổng** | | | ***4*** |  |  | ***2*** |  | ***1*** |  | ***1*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **20%** | | **20%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

UBND QUẬN BÌNH THẠNH

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**LÊ VĂN TÁM**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI:** **90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại văn bản, phương thức biểu đạt chính, nội dung chính…  - Nhận biết được biện pháp tu từ nói giảm, nói tránh  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được việc làm của nhân vật được nêu trong ngữ liệu.  - Hiểu và rút ra được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  **Vận dụng:** | 4TN | 2TL |  |  |
| **2** | **Viết** | - Viết đoạn văn theo chủ đề  - Thuyết minh về món ăn | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  - Học sinh tạo lập được đoạn văn nghị luận về tình mẫu tử.  **Vận dụng cao:**  - Học sinh tạo lập văn bản thuyết minh về món bánh chưng. |  |  | 1TL | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **4TL** | **1TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***20*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40 %** | | **60%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÊ VĂN TÁM** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề) |

**PHẦN I: Đọc - Hiểu (4.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**HOA HỒNG TẶNG MẸ**

Anh dừng lại mua hoa để gửi hoa tặng mẹ qua đường bưu điện nhân ngày 8/3. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300Km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc.

– Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu – nó nức nở – nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 20 đô la. Anh mỉm cười và nói với nó:

– Đến đây chú sẽ mua cho cháu. Anh liền mua cho cô bé và đặt một bó hồng gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Nó vui mừng nhìn anh trả lời:

– Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu. Nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

– Đây là **nhà của mẹ cháu**. Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ. Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300 km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.

(Dẫn theo *Quà tặng cuộc sống*)

**Câu 1. Văn bản “Hoa hồng tặng mẹ” thuộc thể loại nào?**

A. Truyện ngắn

B. Tiểu thuyết

C. Hồi kí

D. Phóng sự

**Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

A. Biểu cảm

B. Tự sự

C. Miêu tả

D. Nghị luận

**Câu 3. Nội dung chính của câu chuyện trên là gì?**

A. Ca ngợi lòng hiếu thảo của anh thanh niên.

B. Ca ngợi sự lạc quan và mạnh mẽ của cô bé mồ côi.

C. Ca ngợi lòng hiếu thảo của cô bé mồ côi dành cho mẹ và bài học về cách ứng xử đối với các đấng sinh thành trong cuộc sống.

D. Ca ngợi về lòng nhân ái của anh thanh niên.

**Câu 4*.* Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì trong cụm từ in đậm ở văn bản trên?**

A. Nhân hóa

B. Ẩn dụ

C. Nói quá

D. Nói giảm nói tránh

**Câu 5. Vì sao anh thanh niên lại hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và lái xe 300 km để trực tiếp trao bó hoa cho mẹ?**

**Câu 6. Thông điệp mà văn bản muốn gửi đến chúng ta là gì?**

**PHẦN II: Làm văn (6.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm):** Viết một đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về tình mẫu tử.

**Câu 2 (4.0 điểm):** Viết một bài văn thuyết minh về bánh chưng.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **4.0** |
|  | **1** | **A** | 0.5 |
|  | **2** | **B** | 0.5 |
|  | **3** | **C** | 0.5 |
|  | **4** | **D** | 0.5 |
|  | **5** | **Vì sao anh thanh niên lại hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và lái xe 300 km để trực tiếp trao bó hoa cho mẹ?**  - Người thanh niên hủy bỏ dịch vụ gửi hoa vì hành động của cô bé đối với mẹ đã làm anh thức tỉnh: Anh hiểu rằng, bó hoa kia không mang lại niềm vui và hạnh phúc bằng việc anh xuất hiện cùng với tình cảm chân thành của mình dành cho mẹ. | 1.0 |
|  | **6** | **Thông điệp mà văn bản muốn gửi đến chúng ta là gì?**  - Thông điệp mà văn bản muốn gửi đến chúng ta là: Cần yêu thương, trân trọng đấng sinh thành, nhất là người mẹ đã chịu nhiều vất vả, hi sinh. Trao và tặng là cần thiết nhưng trao và tặng như thế nào mới có ý nghĩa là điều mà không phải ai cũng làm được. | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** |  |
|  | **1** | **a. Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận:**  Mở đoạn nêu được vấn đề; Thân đoạn triển khai được vấn đề; Kết đoạn khái quát được vấn đề | 0.25 |
|  |  | **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:**  Tình mẫu tử |  |
|  |  | **c. Triển khai được vấn đề cần bàn luận:**  Học sinh có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề. Có thể triển khai theo các hướng:  1. Mở đoạn: (0,25đ)  - Giới thiệu khái quát về tình mẫu tử.  2. Thân đoạn: (1,0đ)  - Giải thích vấn đề nghị luận  - Bàn luận vấn đề nghị luận (có ít nhất 1 dẫn chứng để làm sáng tỏ lí lẽ)  3. Kết đoạn: (0,25đ)  - Khẳng định vấn đề nghị luận.  - Liên hệ bản thân; Kêu gọi hành động  *\* Lưu ý: Giải thích (0,25đ); Bàn luận (0,5đ); Dẫn chứng (0,25đ)* |  |
|  |  | **d. Chính tả, ngữ pháp:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | **e. Sáng tạo:**  **-** Có sự diễn đạt mới mẻ, thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |  |
|  | **2** | **a. Đảm bảo hình thức bài văn thuyết minh**  Mở bài giới thiệu được đối tượng thuyết minh; Thân bài trình bày được nguồn gốc, cách làm, ý nghĩa của đối tượng thuyết minh; Kết bài bày tỏ được thái độ đối với đối tượng thuyết minh. |  |
|  |  | **b. Xác định đúng đối tượng thuyết minh**  Bánh chưng |  |
|  |  | **c. Triển khai được đối tượng cần thuyết minh:**  Học sinh có thể triển khai đối tượng thuyết minh theo nhiều cách nhưng phải làm rõ đối tượng. Có thể triển khai theo các hướng:  1. Mở bài: (0,5đ)  - Giới thiệu đối tượng thuyết minh: bánh chưng.  2. Thân bài: (2,0đ)  - Nguồn gốc của bánh chưng.  - Cách làm bánh chưng: nguyên liệu, cách thực hiện (gói bánh, nấu bánh, ép bánh...), yêu cầu thành phẩm,...  - Cách thưởng thức và bảo quản.  - Vai trò, ý nghĩa của bánh chưng trong đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ta.  3. Kết bài: (0,5đ)  - Khẳng định giá trị của bánh chưng và nêu suy nghĩ của bản thân. |  |
|  |  | **d. Chính tả, ngữ pháp:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25đ |
|  |  | **e. Sáng tạo:**  **-** Có sự diễn đạt mới mẻ. | 0,25đ |